

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2007

## QUY CHẾ

### TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÀNH LẬP TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC VIỆT NAM

#### CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1.** Phạm vi áp dụng: Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội cổ đông thành lập Tổng Công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam.

**Điều 2.** Quy chế này quy định cụ thể quyền lợi và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

**Điều 3.** Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

#### CHƯƠNG II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

#### **Điều 4. Quyền của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội:**

1. Do số lượng cổ đông lớn, Đại hội đồng cổ đông thành lập sẽ họp Đại hội đại biểu.
2. Các đại biểu tham dự Đại hội cổ đông là các cổ đông nắm giữ (sở hữu và/hoặc được uỷ quyền) số cổ phần phổ thông từ **20.000 cổ phiếu** trở lên, có khả năng đóng góp ý kiến về phương hướng và kế hoạch phát triển sản xuất - kinh doanh của Tổng Công ty.
3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông nhỏ hơn **20.000 cổ phiếu** có thể nhóm lại với nhau để uỷ quyền bằng Giấy uỷ quyền (theo mẫu quy định) cho người đại diện (đảm bảo sở hữu/uỷ quyền từ đủ **20.000 cổ phiếu** trở lên) thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội cổ đông. Giấy uỷ quyền phải gửi về Ban Chỉ đạo CPH Tổng Công ty trước khi tiến hành Đại hội 10 ngày.
4. Ban Chỉ đạo CPH Tổng Công ty sẽ thông báo công khai chương trình Đại hội, danh sách ứng cử và đề cử Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát, dự thảo Điều lệ Tổng Công ty cổ phần. Những ý kiến của các cổ đông tham gia trực tiếp hoặc thông qua đại diện uỷ quyền của mình với Đại hội sẽ được thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông.
5. Tại Đại hội đồng cổ đông thành lập, mỗi cổ đông đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo giấy mời họp và giấy tờ tùy thân (CMND hoặc Hộ chiếu, giấy uỷ quyền nếu là cổ đông uỷ quyền) trình Ban tổ chức Đại hội và được nhận một Thẻ biểu quyết có ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của mình. Giá trị biểu quyết của phiếu bầu mà cổ đông/đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.

6. Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về quá trình cổ phần hoá, phương án kinh doanh sau cổ phần hoá của Tổng Công ty, Dự thảo Điều lệ của Tổng Công ty, cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng biểu quyết giơ thẻ.
7. Cổ đông đến Đại hội có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

**Điều 5. Nghĩa vụ của các cổ đông đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội:**

1. Tuân thủ các quy định của Quy chế này.
2. Các cổ đông đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.
3. Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.
4. Chi phí đi lại và ăn ở dự Đại hội của cổ đông và đại diện cổ đông do các cổ đông tự lo.

**Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban tổ chức Đại hội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội, Ban kiểm phiếu:**

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Ban Chỉ đạo CPH Tổng Công ty đề cử, Ban tổ chức Đại hội nhận giấy tờ cổ đông đến họp, phát các tài liệu và Thẻ biểu quyết, Ban kiểm tra tư cách cổ đông kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông dự Đại hội.
2. Ban kiểm phiếu do Chủ tịch đoàn đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua; thành viên Ban kiểm phiếu là cổ đông, nhưng không phải là người có tên trong danh sách đề cử hay ứng cử vào Hội đồng Quản trị hay Ban Kiểm soát.
3. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông và tổ chức kiểm phiếu; lập Biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội; giao lại Biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tọa Đại hội.
4. Mọi công việc kiểm tra, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

**Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch đoàn và Thư ký Đại hội:**

1. Ban Chỉ đạo CPH Tổng Công ty đề cử Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký Đại hội và được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Chủ tịch đoàn gồm có Chủ tịch và các thành viên, Chủ tịch là người chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (Chủ tọa).
3. Quyết định của Chủ tịch đoàn và Chủ tịch về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội cổ đông sẽ mang tính phán quyết.
4. Chủ tịch đoàn Đại hội tiến hành các công việc mà họ thấy là cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự.
5. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào, người chủ trì Đại hội đồng cổ đông cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác do Chủ tịch quyết định nếu nhận thấy rằng:

- a. Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp;
  - b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
6. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Đoàn chủ tịch.

### CHƯƠNG III: TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

**Điều 8.** Cuộc họp Đại hội cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất **65%** số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được mời họp khi quyết định triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần đầu.

**Điều 9: Cách thức tiến hành Đại hội:**

**A. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung:**

1. Báo cáo quá trình cổ phần hoá Tổng Công ty.
2. Phương án kinh doanh sau cổ phần hoá của Tổng Công ty.
3. Điều lệ Tổng Công ty.
4. Bầu các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát.
  - a. *Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng Quản trị:*
    - Không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 13 của Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
    - Do Tổng Công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam còn phần vốn Nhà nước nắm giữ trên 51%, nên phải được đại diện phần vốn nhà nước là Bộ Công nghiệp có văn bản cử, giới thiệu;
    - Có trình độ chuyên môn nghiệp vụ từ Đại học trở lên phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của Tổng Công ty; có năng lực kinh doanh và tổ chức quản lý doanh nghiệp;
    - Có sức khoẻ, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, có ý thức chấp hành pháp luật tốt;
    - Được đề cử của cổ đông hoặc nhóm cổ đông được quy định tại điểm c khoản này.
  - b. *Tiêu chuẩn của Ban Kiểm soát:*
    - Không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 13 của Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
    - Do Tổng Công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam còn phần vốn Nhà nước nắm giữ trên 51%, nên phải được đại diện phần vốn nhà nước là Bộ Công nghiệp (hoặc uỷ quyền của Bộ Công nghiệp cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty Điện tử và Tin học Việt Nam) có văn bản cử, giới thiệu;
    - Có trình độ chuyên môn nghiệp vụ; am hiểu về lĩnh vực hoạt động, các yêu cầu nhiệm vụ của Tổng Công ty, am hiểu nghiệp vụ quản lý kinh doanh của Tổng Công ty;
    - Không phải là vợ, hoặc chồng, hoặc người thân thuộc trực hệ 3 đời của thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Tổng Công ty;
    - Có hiểu biết về pháp luật;
    - Có sức khoẻ và phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết;

- Được đề cử của cổ đông hoặc nhóm cổ đông được quy định tại điểm c của khoản này;
- Trong số thành viên Ban Kiểm soát phải có ít nhất một người có chuyên môn nghiệp vụ về kế toán và không phải là Kế toán trưởng Tổng Công ty.

*c. Ứng cử và đề cử bầu Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát:*

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ **trên 5%** tổng số cổ phần phổ thông (tương ứng với trên **2.190.000** cổ phần) hoặc những cổ đông nắm giữ ít hơn **5%** tổng số cổ phần phổ thông có quyền **góp gộp** số cổ phần của từng người lại với nhau để cho đủ trên **5%** để đề cử các thành viên Hội đồng Quản trị.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ **trên 0,5%** tổng số cổ phần phổ thông (tương ứng với trên **219.000** cổ phần) hoặc những cổ đông nắm giữ ít hơn **0,5%** tổng số cổ phần phổ thông có quyền **góp gộp** số cổ phần của từng người lại với nhau để cho đủ trên **0,5%** để đề cử các thành viên Ban Kiểm soát.

*d. Tiến hành bầu cử:*

- Việc bầu cử các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát sẽ được thực hiện theo hình thức công khai, trực tiếp và bỏ phiếu kín.
- Phiếu bầu do Ban kiểm phiếu phát ra. Trên mỗi phiếu bầu có ghi tên các ứng cử hoặc các đề cử bầu vào thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát, có ghi mã số của từng cổ đông đại diện cổ đông và tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà họ đại diện. Khi nhận được phiếu bầu, cổ đông phải kiểm tra lại mã số và số cổ phần ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo lại ngay tại thời điểm nhận phiếu. Khi tiến hành bầu cử, mỗi lá phiếu được bầu số thành viên Hội đồng Quản trị là **05** người, số thành viên Ban Kiểm soát là **03** người.

*e. Tổ chức kiểm phiếu:*

- Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Trước khi mở hòm phiếu, Ban kiểm phiếu phải thống kê, lập Biên bản, niêm phong số phiếu không sử dụng đến.
- Ban kiểm phiếu không được gạch xoá, chữa trên phiếu bầu.
- Những phiếu sau được coi là không hợp lệ:
  - + Phiếu không phải của Ban kiểm phiếu phát ra;
  - + Phiếu bầu nhiều hơn số lượng đã được quy định;
  - + Phiếu có tẩy, sửa chữa nội dung (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới và huỷ phiếu cũ);
  - + Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua.

*f. Điều kiện để trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát:*

- Đạt được số phiếu hợp lệ tương đương với **65%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội và được nhiều phiếu hơn tính theo thứ tự số

phiếu đạt được từ cao xuống thấp đến tối đa số người trúng cử theo quy định.

- Nếu bầu cử không đủ số thành viên HĐQT và/ hoặc Ban Kiểm soát thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp cho đến khi đủ số thành viên.
- Trường hợp đạt được số phiếu bằng nhau thì Chủ tọa Đại hội quyết định biểu quyết hoặc bầu lại đối với riêng những người đó.

*g. Công bố kết quả kiểm phiếu:*

- Ban kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu, Trưởng ban đọc Báo cáo kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.
- Chủ tọa tuyên bố những ứng cử viên trúng cử vào vị trí thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và tuyên bố các ứng cử viên này đã được lựa chọn một cách hợp lệ.
- Phiếu bầu cử xong, Ban kiểm phiếu phải niêm phong giao lại cho Chủ tịch đoàn và sau Đại hội sẽ chuyển cho Hội đồng quản trị lưu giữ. Trường hợp có vấn đề cần kiểm tra lại, phải có đại diện Ban Kiểm soát, Ban Kiểm phiếu và đại diện cổ đông khi mở niêm phong và thông qua bằng văn bản.

## **B. Nội dung Đại hội:**

- Thông qua Chương trình Đại hội và Thê lệ biểu quyết.
- Công bố các văn bản của Chính phủ và Bộ Công nghiệp về cổ phần hóa Tổng Công ty.
- Thảo luận và thông qua phương án kinh doanh 3 năm sau cổ phần hóa.
- Thảo luận và thông qua Điều lệ.
- Bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát.
- Đại biểu cấp trên phát biểu ý kiến.
- Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát ra mắt và tuyên thệ trước Đại hội sau khi đã công bố kết quả bầu cử.
- Biểu quyết thông qua thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát.
- Thông qua biên bản và nghị quyết Đại hội.

## CHƯƠNG IV: KẾT THÚC ĐẠI HỘI

**Điều 10.** Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong cuộc họp được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất **65%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

**Điều 11.** Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội lưu vào hồ sơ biên bản của Tổng Công ty. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Hội đồng quản trị của Tổng Công ty.

## CHƯƠNG V: ĐIỀU KHOẢN KHÁC

**Điều 12.** Trường hợp tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông không thành

1. Nếu cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 8 Quy chế này thì phải triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất **51%** số cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 Điều này thì được triệu tập cuộc họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết.

## CHƯƠNG VI: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 13.** Quy chế này gồm 6 chương 13 điều, được Ban Chỉ đạo Cổ phần hóa Tổng Công ty thông qua ngày 18 tháng 01 năm 2007 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

**TUQ. BAN CHỈ ĐẠO CPH TỔNG CÔNG TY**  
**Phó Trưởng ban**

**Bùi Quang Độ**